

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32 /2023/ HS-ST
Ngày: 25 -4 -2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Quốc Phòng và bà Nguyễn Thị Hải.

- Ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hàn- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Phúc– Kiểm sát viên.

Ngày 25/4/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2023/TLST-HS ngày 23/3/2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21 /2023/QĐXXST-HS, ngày 12/4/2023, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Ngọc H; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không. Sinh ngày 07 tháng 9 năm 1974, tại huyện B, tỉnh Q. Nơi cư trú: TDP T, thị trấn Nông Trường V, huyện B, tỉnh Q. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Đoàn thể: Quần chúng. Trình độ học vấn: 09/12; con ông Nguyễn Ngọc H (đã chết) và bà Đỗ Thị T. Vợ: Vũ Thị Thu H. Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/12/2022, đến ngày 03/01/2023 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Tạm giữ" và áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt.

2. Nguyễn Đức H. Giới tính: nam. Tên gọi khác: không. Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1990, tại huyện B, tỉnh Q. Nơi cư trú: TDP T, thị trấn Nông Trường V, huyện B, tỉnh Q. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Kinh doanh tự do. Đoàn thể: Quần chúng. Trình độ học vấn 12/12; con ông Nguyễn Thái S (đã chết) và bà Lê Thị N. Vợ: Đặng Thị Đ. Con: có 01 con, sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 25/12/2022, đến ngày 03/01/2023 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Tạm giữ" và áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" cho đến nay, có mặt.

3. Nguyễn Thành C. Giới tính: nam; Tên gọi khác: không. Sinh ngày 20 tháng 5 năm 1981 tại Tp Đ, tỉnh Q. Nơi cư trú: TDP 3, thị trấn Nông Trường V, huyện B, tỉnh Q. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Đoàn thể: Quần chúng. Trình độ học vấn. 12/12; con ông Nguyễn Q (đã chết) và bà Bùi Thị X (đã chết). Vợ: Đinh Thị L. Con: có 02 con, lớn sinh năm 2001,

nhỏ sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 25/12/2022, đến ngày 03/01/2023, được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Tạm giữ" và áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt.

4. Nguyễn Chí B. Giới tính: nam; Tên gọi khác: không. Sinh ngày 29 tháng 12 năm 1995, tại B, tỉnh Q. Nơi cư trú: TDP C, thị trấn Nông Trường V, huyện B, tỉnh Q. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Đoàn thể: Quân chủng: Trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Duy T và bà Nguyễn Thị H. Vợ: Phan Thị Lan A. Con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2022. Quá trình nhân thân: Sinh ra và lớn lên tại huyện B, tỉnh Q, học hết lớp 12/12 thì ở nhà lao động, sau đó lập gia đình và sinh sống tại địa phương. Ngày 27/6/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Bồ Trách xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 30 tháng, về tội "Cướp tài sản", theo Bản án số 28/2012/HSST. Tiền án, tiền sự: Không. Bị can bị bắt tạm giữ từ ngày 25/12/2022 đến ngày 03/01/2023 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Tạm giữ" và áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" cho đến nay, có mặt.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1972, nghề nghiệp: Buôn bán.

Nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn nông trường V, huyện B, tỉnh Q; có mặt.

+Lê Nguyên H, sinh năm 1984, nghề nghiệp: Lao động tự do.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn nông trường V, huyện B, tỉnh Q; có mặt.

-Người làm chứng: Trần Thị L, sinh năm 1993, nghề nghiệp: Buôn bán.

Nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn nông trường V, huyện B, tỉnh Q; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 25/12/2022, Nguyễn Thành C điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 73A-016.93 đến quán cafe "Hương L" của chị Trần Thị L, sinh năm 1983, trú tại TDP P, thị trấn Nông Trường V, huyện B với mục đích uống cafe. Một lúc sau, có Nguyễn Chí B, sinh năm 1995, trú tại TDP C, thị trấn Nông Trường V điều khiển xe ô tô mang BKS 73A-271.00 và Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1974, trú tại TDP T, thị trấn Nông Trường V điều khiển xe mô tô mang BKS 73N8-1969 cùng đến uống cafe. Trong lúc cả 03 người đang ngồi uống cafe thì Hải nói "làm tí hề" (ý là rủ C và B đánh bài ăn tiền), nên mọi người đồng ý. Nguyễn Chí B vào quán "Hương L" mua 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá màu đỏ để dùng đánh bạc cùng các đối tượng dưới hình thức "Mậu binh". Cả 03 người đang đánh bạc được một lúc thì có Nguyễn Đức H, sinh năm 1990, trú tại TDP T, thị trấn Nông Trường V đến và cùng tham gia đánh bạc với các đối tượng. Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Thành C, Nguyễn Chí B và Nguyễn Đức H cùng nhau sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 lá để đánh bạc bằng hình thức "Mậu binh" ăn thua bằng tiền mặt (loại tiền Việt Nam Đồng) và quy ước cách chơi như sau: Mỗi ván chia mỗi người được 13 lá bài, sau đó mỗi người sẽ sắp xếp số lá bài được chia thành 03 chi, trong đó chi một và chi hai mỗi chi gồm 05 lá bài, chi ba gồm 03 lá bài. Sau khi xếp xong, cả 04 người chơi sẽ đưa bài ra để xét các chi, người nào có chi lớn hơn người đó sẽ thắng, giá trị

tiền ăn-thua mỗi chi/mỗi ván là 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng). Trường hợp ván bài có một người có "Mậu binh" thì được ăn tiền của 03 người chơi còn lại. Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Thành C, Nguyễn Đức H và Nguyễn Chí B cùng nhau đánh bạc đến 10 giờ 10 phút ngày 25/12/2022 thì bị tổ công tác Công an huyện Bồ Trạch kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Thu giữ trên chiếu bạc tổng số tiền 10.300.000 đồng, trong đó thu của Nguyễn Ngọc H số tiền 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng) dùng vào mục đích đánh bạc; thu của Nguyễn Đức H 2.600.000 đồng (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng) dùng vào mục đích đánh bạc; thu của Nguyễn Chí B số tiền 3.200.000 đồng (Ba triệu hai trăm nghìn đồng) dùng vào mục đích đánh bạc; thu của Nguyễn Thành C số tiền 3.300.000 đồng (Ba triệu ba trăm nghìn đồng), trong đó có 1.300.000 đồng C dùng vào mục đích đánh bạc, còn số tiền 2.000.000 đồng là tiền của anh Lê Nguyên H, sinh năm 1984, trú tại TDP 3, thị trấn Nông Trường V đến trả nợ riêng cho C nhưng C không dùng vào mục đích đánh bạc.

- Việc thu giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bồ Trạch đã thu giữ và xử lý trả lại cho các chủ sở hữu đối với các vật chứng đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, gồm: Xử lý trả lại cho Nguyễn Thành C số tiền 2.000.000 đồng, 01 xe ô tô màu trắng mang BKS 73A-106.93 và 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone12Promax màu trắng; trả cho Nguyễn Ngọc H 01 ĐTDĐ nhãn hiệu OPPO F9 màu xanh-đen; trả cho Nguyễn Đức H 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone X màu đen; trả cho Nguyễn Chí B 01 xe ô tô màu trắng mang BKS 73A-271.00; trả cho chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1972, trú tại TDP P, thị trấn nông trường V 01 xe mô tô màu đỏ mang BKS 73N8-1969. Các chủ sở hữu đã nhận lại đủ tài sản và không có yêu cầu, khiếu nại gì thêm. Các vật chứng còn lại chưa xử lý gồm: Tiền Việt Nam đồng 8.300.000 đồng và 01 bộ bài tú lơ khơ loại 52 lá màu đỏ đã qua sử dụng.

Bản Cáo trạng số 31/CT-VKSBT ngày 22/3/ 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Đức H, Nguyễn Thành C, Nguyễn Chí B về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Bị cáo H, H, C, B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và thừa nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Đức H, Nguyễn Thành C, Nguyễn Chí B đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 35; điểm s,i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Đức H; khoản 1 Điều 321, Điều 35; điểm s,i khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thành C; khoản 1 Điều 321, Điều 36, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Chí B; điểm a, b khoản 1 Điều 47, điểm a,b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 / 2016 / UBTVQH 14 ngày 30/12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và

lệ phí Tòa án; xử phạt các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Đức H, Nguyễn Thành C mỗi bị cáo 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước; không xử phạt hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo H, H, C; xử phạt bị cáo Nguyễn Chí B từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được tính trừ 27 ngày (9 ngày tạm giữ x 3 ngày = 27 ngày cải tạo không giam giữ), thời gian còn lại buộc bị cáo B phải thi hành; không khấu trừ thu nhập và không xử phạt hình phạt bổ sung đối với bị cáo B.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bồ Trách đã thu giữ và xử lý trả lại cho các chủ sở hữu đối với các vật chứng đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, gồm: Xử lý trả lại cho Nguyễn Thành C số tiền 2.000.000 đồng, 01 xe ô tô màu trắng mang BKS 73A-106.93 và 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone12Promax màu trắng; trả cho Nguyễn Ngọc H 01 ĐTDĐ nhãn hiệu OPPO F9 màu xanh-đen; trả cho Nguyễn Đức H 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone X màu đen; trả cho Nguyễn Chí B 01 xe ô tô màu trắng mang BKS 73A-271.00; trả cho chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1972, trú tại TDP P, thị trấn nông trường V 01 xe mô tô màu đỏ mang BKS 73N8-1969. Các chủ sở hữu đã nhận lại đủ tài sản và không có yêu cầu, khiếu nại gì thêm nên không xét. Đề nghị tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 8.300.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội; tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ kho loại 52 lá màu đỏ đã qua sử dụng.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo H, H, C, B nói đã thấy được hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối lỗi, xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo H, H, C xin được hưởng hình phạt tiền; bị cáo B xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo, các chứng cứ xác định tội: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo H, H, C, B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Các bị cáo H, H, C, B đã phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình

sự, đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố đối với các bị cáo.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng:

Xuất phát từ sự hám lợi và ý thức coi thường pháp luật, ngày 25/12/2022, các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Đức H, Nguyễn Thành C và Nguyễn Chí B đã có hành vi cùng nhau đánh bài ăn thua bằng tiền với hình thức "Mậu binh" với tổng số tiền 8.300.000 đồng (tám triệu ba trăm nghìn đồng). Nên Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Đức H, Nguyễn Thành C và Nguyễn Chí B phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.. Hành vi của H, H, C, B là nguy hiểm cho xã hội, nên phải xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục, trừng trị riêng và răn đe, phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

Các bị cáo cùng nhau đánh bạc vì mục đích nhằm thu lợi bất chính tiền của nhau với lỗi cố ý, nhưng không có sự bàn bạc, tổ chức mà chỉ mang tính đồng phạm giản đơn, trong đó H là người khởi xướng; H, C, B là người thực hành.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: không.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Thành C và Nguyễn Đức H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo Nguyễn Thành C năm 2020 được UBND thị trấn Nông Trường V, huyện B tặng giấy khen vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, được UBND thị trấn nông trường V và Công an thị trấn nông trường V xác nhận trong năm 2021 và năm 2023 đã tích cực tham gia tình nguyện trong phòng chống dịch Covid-19 và tự nguyện giao nộp vũ khí, vật liệu nổ khi nhặt được trên đường. Do đó, các bị cáo H, H, C, B được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Đức H và Nguyễn Thành C được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; riêng bị cáo Nguyễn Thành C được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo có chỗ ở ổn định, rõ ràng, phạm tội lần đầu, có tính chất ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo H, H, C được hưởng hình phạt tiền; bị cáo B có quá trình nhân thân xấu nên xử phạt hình phạt cải tạo không giam giữ là có căn cứ, cũng đủ tác dụng trừng trị, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

Bị cáo Nguyễn Chí B bị tạm giữ 09 ngày từ ngày 25/12/2022 đến ngày 03/01/2023, quy đổi thành 27 ngày cải tạo không giam giữ (09 ngày tạm giữ x 03 ngày = 27 ngày cải tạo không giam giữ) tính trừ cho bị cáo B, thời gian còn lại của hình phạt cải tạo không giam giữ buộc bị cáo B phải thi hành; bị cáo B làm nghề lao động tự do, thu nhập thấp, không ổn định nên không khấu trừ thu nhập; không xử phạt hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo B là có căn cứ.

Các bị cáo H, H, C làm nghề lao động tự do, thu nhập thấp, không ổn định, đã bị xử phạt hình phạt chính là hình phạt tiền nên không xử phạt hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo H, H, C, là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bồ Trạch đã thu giữ và xử lý trả lại cho các chủ sở hữu đối với các vật chứng đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, gồm: Xử lý trả lại cho Nguyễn Thành C số tiền 2.000.000 đồng, 01 xe ô tô màu trắng mang BKS 73A-106.93 và 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone12Promax màu trắng; trả cho Nguyễn Ngọc H 01 ĐTDĐ nhãn hiệu OPPO F9 màu xanh-đen; trả cho Nguyễn Đức H 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone X màu đen; trả cho Nguyễn Chí B 01 xe ô tô màu trắng mang BKS 73A-271.00; trả cho chị Nguyễn Thị Kim T 01 xe mô tô màu đỏ mang BKS 73N8-1969. Các chủ sở hữu đã nhận lại đủ tài sản và không có yêu cầu, khiếu nại gì thêm nên không xét. Tịch thu sung công quốc gia số tiền 8.300.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội; tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ loại 52 lá màu đỏ đã qua sử dụng là có căn cứ.

Trong vụ án này, đối với Nguyễn Thị L là chủ quán cafe "Hương L", khi các bị cáo đến ngồi đánh bạc phía sau quán, còn L phục vụ khách đến uống cafe tại vị trí quầy phía trước nên không biết các bị cáo đánh bạc ăn thua bằng tiền. Vì vậy, không có cơ sở để xử lý hành chính đối với L, nên Cơ quan CSĐT cũng đã triệu tập nhắc nhở rút kinh nghiệm, nên không xét.

Đối với Lê Nguyễn H khi đến trước quán cafe "Hương L" đã gọi Nguyễn Thành C ra trước quán để trả nợ cho C số tiền 2.000.000 đồng, H không biết C đang ngồi đánh bạc các đối tượng nên không có cơ sở xử lý đối với H là có căn cứ nên không xét.

[7] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 35; điểm s,i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Đức H; khoản 1 Điều 321, Điều 35; điểm s,i khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thành C; khoản 1 Điều 321, Điều 36, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Chí B; điểm a, b khoản 1 Điều 47, điểm a,b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 / 2016 / UBTVQH 14 ngày 30/12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án .

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Đức H, Nguyễn Thành C, Nguyễn Chí B phạm tội "Đánh bạc";

2.+Xử phạt các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Đức H, Nguyễn Thành C mỗi bị cáo 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước. Không xử phạt hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo H, H, C.

+Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí B 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được tính trừ 27 ngày (09 ngày tạm giữ x 3 ngày = 27 ngày cải tạo không

giam giữ), thời gian còn lại buộc bị cáo B phải thi hành; thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn nông trường V, huyện B, tỉnh Q nhận được Bản án và Quyết định thi hành án. Không khấu trừ thu nhập, không xử phạt hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo B. Trong thời gian chấp hành án bị cáo B phải thực hiện một số nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Nguyễn Chí B cho Ủy ban nhân dân thị trấn nông trường V, huyện B, tỉnh Q phối hợp cùng gia đình bị cáo giám sát, giáo dục bị cáo B trong thời gian cải tạo không giam giữ.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 8.300.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội; tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bãi tú lơ khơ loại 52 lá màu đỏ đã qua sử dụng.

Các vật chứng nêu trên có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng và Biên lai thu tiền số 0003062, ngày 13/4/2023.

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Đức H, Nguyễn Thành C, Nguyễn Chí B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/4/2023).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bồ Trạch (2);
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Phòng PV 06-CA tỉnh Quảng Bình
- Thi hành án phạt tù;
- Công an huyện Bồ Trạch(3);
- Chi cục THADS huyện Bồ Trạch;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- UBND TT V;

- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ; Lưu V.P Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thanh Vân